**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

 **Năm học 2020 - 2021 HÓA HỌC 8**

**Mã đề H801** *Thời gian làm bài: 45 phút*

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Em hãy dùng bút chì tô đậm và kín hình tròn tương ứng với đáp án đúng trong phiếu làm bài trắc nghiệm.***

**Câu 1.** Công thức hóa học của hợp chất nhôm sunfat là Al2(SO4)x và có phân tử khối bằng 342 đvC. Giá trị của x là

**A.** 1 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 2

**Câu 2.** Nguyên tố hóa học là tập hợp những nguyên tử cùng loại, có cùng

**A.** số electron trong hạt nhân. **B.** số proton trong hạt nhân.

**C.** số nơtron trong hạt nhân. **D.** số proton và nơtron trong hạt nhân.

**Câu 3.** Hợp chất bari sunfat có phân tử gồm 1 nguyên tử bari, 1 nguyên tử lưu huỳnh và 4 nguyên tử oxi liên kết với nhau. Giá trị phân tử khối của bari sunfat là

**A.** 231 đvC **B.** 230 đvC **C.** 232 đvC **D.** 233 đvC

**Câu 4.** Trong 1 phân tử nhôm oxit có 2 nguyên tử nhôm và 3 nguyên tử Oxi. Công thức hóa học của nhôm oxit là

**A.** 2Al3O **B.** Al3O2 **C.** Al2O3 **D.** AlO3

**Câu 5.** Chất nào sau đây là chất tinh khiết?

**A.** Nước biển. **B.** Nước khoáng. **C.** Nước cất. **D.** Nước mưa.

**Câu 6.** Kí hiệu hóa học của nguyên tố Canxi là:

**A.** C **B.** Cu **C.** Cr **D.** Ca

**Câu 7.** Dãy chất nào sau đây chỉ gồm đơn chất kim loại?

**A.** Na, Fe, Cu, Al. **B.** C, P, O2, N2 **C.** Ba, K, Mg, Si. **D.** Ca, S, C, Zn.

**Câu 8.** Hợp chất là chất được tạo nên từ

**A.** 2 nguyên tố hóa học trở lên. **B.** 2 nguyên tố hóa học.

**C.** 1 nguyên tố hóa học trở lên. **D.** 1 nguyên tố hóa học.

**Câu 9.** Phân tử khối là khối lượng của một phân tử tính bằng

**A.** đơn vị g/cm3. **B.** đơn vị Cacbon. **C.** đơn vị gam. **D.** đơn vị kilogam.

**Câu 10.** Cách viết 7N có ý nghĩa là:

**A.** 7 nguyên tố Nitơ. **B.** 7 nguyên tử Nitơ.

**C.** 7 nguyên tử Natri. **D.** 7 nguyên tố Natri.

**Câu 11.** Rượu etylic (cồn) sôi ở 78,30C, nước sôi ở 1000C. Muốn tách rượu ra khỏi hỗn hợp rượu và nước có thể dùng cách nào trong số các cách cho dưới đây?

**A.** Chiết **B.** Lọc

**C.** Chưng cất ở nhiệt độ khoảng 800C **D.** Chưng cất ở nhiệt độ khoảng 1000C

**Câu 12.** Vì sao khi ta mở lọ nước hoa trong phòng, sau một thời gian ngắn cả phòng đều ngửi thấy mùi nước hoa?

**A.** Các phân tử nước hoa luôn chuyển động

**B.** Các nguyên tử nước hoa luôn chuyển động

**C.** Các nguyên tử nước hoa luôn chuyển động và khuếch tán trong không khí.

**D.** Các phân tử nước hoa luôn chuyển động và khuếch tán trong không khí.

**Câu 13.** Công thức hóa học của chất khí Oxi là:

**A.** O **B.** O3 **C.** 2O **D.** O2

**Câu 14.** Hạt nhân nguyên tử được cấu tạo bởi:

**A.** proton và nơtron. **B.** proton và electron.

**C.** electron và nơtron. **D.** proton, nơtron và electron

**Câu 15.** Cho các chất sau: CuO, N2, O3, Fe, CO2, CaCO3, HCl.

Có bao nhiêu chất là hợp chất?

**A.** 6 **B.** 5 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 16.** Phân tử khối của một hợp chất tạo nên từ 2 nguyên tử M và 1 nguyên tử oxi có giá trị là 62 đvC. M là nguyên tố hóa học nào?

**A.** Na **B.** Ca **C.** Ba **D.** Al

**Câu 17.** Điều nào là **sai** khi nói về ý nghĩa của công thức hóa học H2SO4 (axit sunfuric)

**A.** Nhẹ hơn phân tử nước.

**B.** Là một hợp chất tạo bởi 3 nguyên tố H, S, O.

**C.** Trong phân tử gồm 2H, 1S và 4O.

**D.** Phân tử khối là 98 đvC.

**Câu 18.** Công thức hóa học của khí amoniac (NH3) cho ta biết hợp chất

**A.** tạo nên từ 1 nguyên tử N và 1 phân tử H3

**B.** tạo nên từ 2 nguyên tố hóa học N và H.

**C.** tạo nên từ 1 phân tử N và 1 phân tử H3

**D.** tạo nên từ 2 nguyên tử N và H

**Câu 19.** Dùng chữ số và kí hiệu hóa học để diễn đạt các ý sau:

2 phân tử oxi, 3 nguyên tử đồng và 5 phân tử nước.

**A.** 2O, 3Ca, 5H2O **B.** 2O, 3Cu, 5H2O **C.** 2O2, 3Cu, 5 H2O **D.** 2O2, 3Ca, 5HO2

**Câu 20.** Biết mC = 1,9926.10-23g. Khối lượng tính bằng gam của nguyên tử Mg là

**A.** 3,81915.10-23g **B.** 3,7852.10-23g **C.** 3,9852.10-23g **D.** 4,48335.10-23g

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1** *(2,5 điểm)*: Một hợp chất có phân tử gồm 2 nguyên tử nguyên tố X liên kết với 5 nguyên tử Oxi và nặng hơn phân tử clo 2 lần.

a. Tính phân tử khối của hợp chất.

b. Tìm nguyên tử khối của X. Xác định tên và kí hiệu hóa học của nguyên tử X.

**Câu 2** *(2,5 điểm)*: Một nguyên tử R có tổng số hạt là 52, trong đó tổng số hạt mang điện nhiều hơn số hạt không mang điện là 16.

a. Xác định số hạt p, n, e.

b. Cho biết tên và kí hiệu hóa học của nguyên tử nguyên tố R.

***Cho biết: H = 1; O = 16; C = 12; N = 14; S = 32; P = 31; Cl = 35,5; Na = 23;***

 ***Ca = 40; K = 39; Ba = 137; Mg = 24; Al = 27; Cu = 64; Zn = 65; Fe = 56.***

---------------------------Hết------------------------

**Đáp án đề 132:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 01 | 02 | 03 | 04 | 05 | 06 | 07 | 08 | 09 | 10 |
| B | B | D | C | C | D | A | A | B | B |
| 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| C | D | D | A | D | A | A | B | C | C |